

Bản gốc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

---

**HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT**

Đơn vị thuê: Công ty cổ phần thương mại và đầu tư phát triển Thống Nhất  
Địa điểm : Tại xã Thụy Hòa và xã Yên Trung, huyện Yên Phong

Số: 42/HĐ-TĐ  
Bắc Ninh, tháng 6 năm 2019

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

---

**HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT**

**Đơn vị thuê: Công ty cổ phần thương mại và đầu tư phát triển Thống Nhất**  
**Địa điểm : Tại xã Thụy Hòa và xã Yên Trung, huyện Yên Phong**

**Số: 42/HĐ-TĐ**  
**Bắc Ninh, tháng 6 năm 2019**

Số: 42/HĐ-TĐ

Bắc Ninh, ngày 04 tháng 6 năm 2019

## HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc giao đất cho Công ty cổ phần thương mại và đầu tư phát triển Thống Nhất để xây dựng Khu nhà ở xã hội (Khu nhà ở xã hội Thống Nhất Smart City), tại xã Thụy Hòa và xã Yên Trung, huyện Yên Phong.

Hôm nay, ngày 04 tháng 6 năm 2019 tại Sở Tài nguyên và Môi trường, chúng tôi gồm:

### **I- Bên cho thuê đất là UBND tỉnh Bắc Ninh:**

Do ông : Nguyễn Ngọc Sơn.

Chức vụ : Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường làm đại diện.

### **II- Bên thuê đất là Công ty cổ phần thương mại và đầu tư phát triển Thống Nhất:**

Trụ sở chính: Tầng 1, Chung cư Cát Tường, đường Lê Thái Tổ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh.

Họ và tên : Hoàng Thế Thắng.

Chức vụ : Tổng Giám đốc Công ty làm đại diện.

### **III- Hai Bên thỏa thuận ký hợp đồng thuê đất với các điều, khoản sau đây:**

**Điều 1.** Bên cho thuê đất cho Bên thuê đất thuê khu đất như sau:

1. Diện tích đất 40.926,2 m<sup>2</sup> (Bốn mươi nghìn, chín trăm hai mươi sáu phẩy hai mét vuông) tại xã Thụy Hòa và xã Yên Trung, huyện Yên Phong.

2. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định bằng đường chỉ đỏ trên tờ bản đồ trích lục do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bắc Ninh xác nhận.

3. Thời hạn thuê đất: Đến ngày 22/02/2069.

4. Mục đích sử dụng đất thuê: 

+ Đất thương mại dịch vụ	: 962,0m <sup>2</sup> .
+ Đất y tế	: 1.505,7m <sup>2</sup> .
+ Đất giáo dục	: 8.346,9m <sup>2</sup> .
+ Đất văn hóa	: 2.494,5m <sup>2</sup> .
+ Đất cây xanh, thể dục thể thao - mặt nước	: 8.545,6m <sup>2</sup> .
+ Đất bãi đỗ xe	: 3.851,4m <sup>2</sup> .
+ Đất giao thông	: 15.220,1m <sup>2</sup> .

**Điều 2.** Bên thuê đất có trách nhiệm trả tiền thuê đất theo quy định sau:

1. Tiền thuê đất hàng năm: Thực hiện theo thông báo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Tiền thuê đất được tính từ ngày 22/02/2019.
3. Phương thức nộp tiền thuê đất: Nộp tiền thuê đất hàng năm.
4. Nơi nộp tiền thuê đất: Kho bạc Nhà nước huyện Yên Phong.
5. Việc cho thuê đất không làm mất quyền sở hữu của Nhà nước đối với khu đất và mọi tài nguyên nằm trong lòng đất.

**Điều 3.** Việc sử dụng đất trên khu đất thuê phải phù hợp với mục đích sử dụng đất đã ghi trong Điều 1 của Hợp đồng này.

**Điều 4.** Quyền và nghĩa vụ của các Bên:

1. Bên cho thuê đất bảo đảm việc sử dụng đất của Bên thuê đất trong thời gian thực hiện hợp đồng, không được chuyển giao quyền sử dụng khu đất trên cho bên thứ ba, chấp hành quyết định thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, Bên thuê đất có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về đất đai.

Trường hợp Bên thuê đất bị thay đổi do chia tách, sáp nhập, chuyển đổi doanh nghiệp, bán tài sản gắn liền với đất thuê...thì tổ chức, cá nhân được hình thành hợp pháp sau khi Bên thuê đất bị thay đổi sẽ thực hiện tiếp quyền và nghĩa vụ của Bên thuê đất trong thời gian còn lại của Hợp đồng này.

3. Trong thời hạn hợp đồng còn hiệu lực thi hành, nếu Bên thuê đất trả lại toàn bộ hoặc một phần khu đất thuê trước thời hạn thì phải thông báo cho Bên cho thuê đất biết trước ít nhất là 6 tháng. Bên cho thuê đất trả lời cho Bên thuê đất trong thời gian 03 tháng, kể từ ngày nhận được đề nghị của Bên thuê đất. Thời điểm kết thúc hợp đồng tính đến ngày bàn giao mặt bằng.

**Điều 5.** Hợp đồng thuê đất chấm dứt trong các trường hợp sau:

1. Hết thời hạn thuê đất mà không được gia hạn thuê tiếp;



2. Do đề nghị của một bên hoặc các bên tham gia hợp đồng và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho thuê đất đó chấp thuận;

3. Bên thuê đất bị phá sản hoặc bị phát mại tài sản hoặc giải thể;

4. Bên thuê đất bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

**Điều 6.** Việc giải quyết tài sản gắn liền với đất sau khi kết thúc Hợp đồng này được thực hiện theo quy định của pháp luật.

**Điều 7.** Hai Bên cam kết thực hiện đúng quy định của Hợp đồng này, nếu Bên nào không thực hiện thì Bên đó phải bồi thường do việc vi phạm hợp đồng gây ra theo quy định của pháp luật.

**Điều 8.** Hợp đồng này được lập thành 10 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 bản và gửi đến Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Kho bạc Nhà nước huyện Yên Phong, Chi cục thuế huyện Yên Phong.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký./m

**TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ  
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỐNG NHẤT**

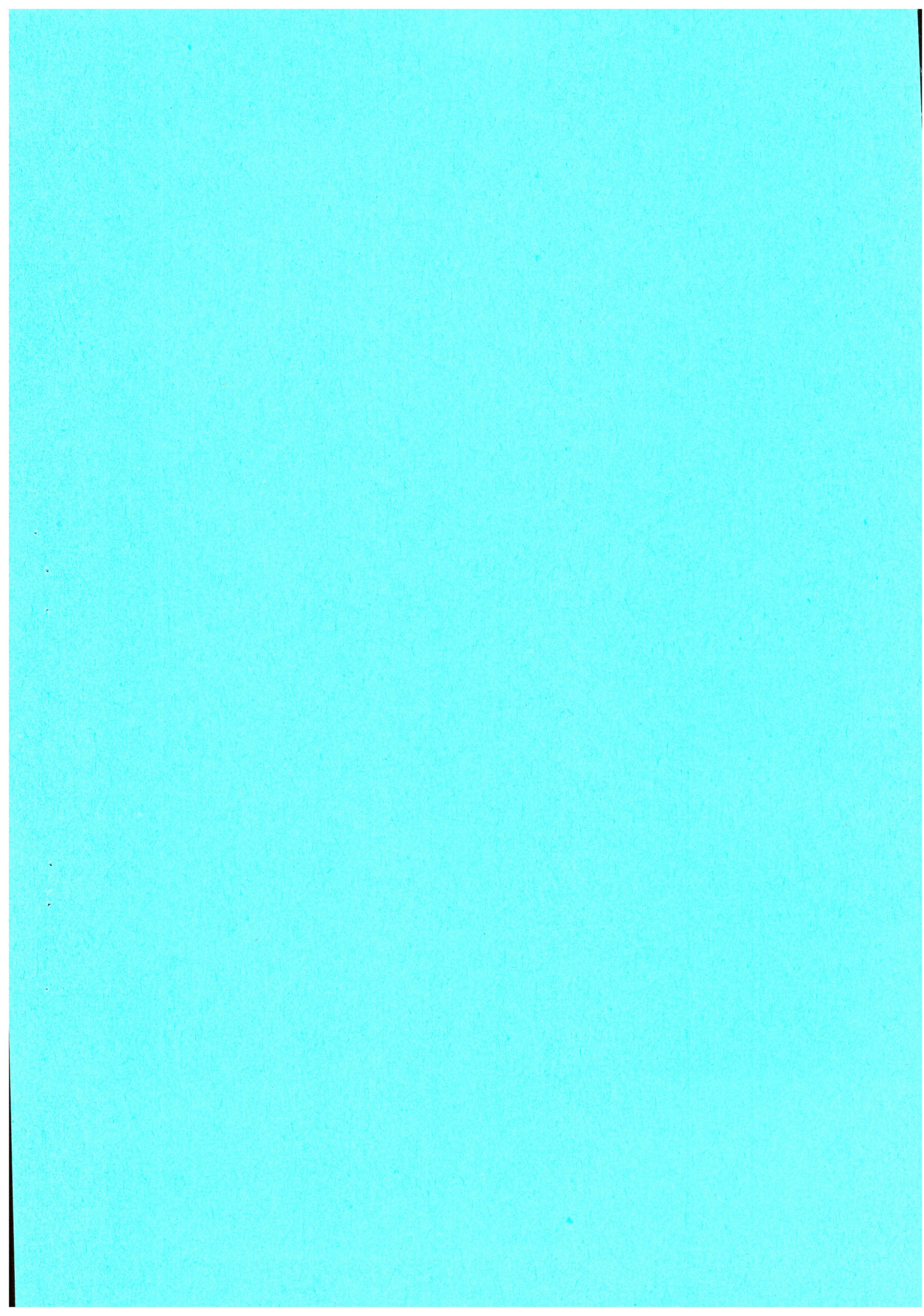


**Hoàng Thế Thắng**

**KT. GIÁM ĐỐC  
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Ngọc Sơn**



**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

**Ngày: 06/06/2024**

**Số chứng thực: 559      Quyển số: Sổ chứng thực điện tử năm 2024-SCT/BS**